|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ  **KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**  Số: /CNTT-ĐT  V/v:Thông báo đăng kí bảo vệ quá luận tốt nghiệp | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**về việc duyệt điều kiện và danh sách sinh viên thuộc {unit} làm khóa luận tốt nghiệp (bảo vệ đợt {count} năm {year})**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Quy định về Tổ chức và hoạt động cùa các đom vị thành viên và đom vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 08/10/2014 cùa Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ “Quy chế đào tạo đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội” ban hành theo Quyết định số 3079/QĐ-ĐHQGHN ngày 26/10/2010 và được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 685/QĐ-ĐHQGHN ngày 08/3/2013 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cự công văn số 140/CNTT-ĐT ngày 13/9/2016 của Chù nhiệm Khoa Công nghệ Thông tin về việc tiêu chuẩn làm khóa luận tốt nghiệp và danh sách sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp khóa QH-{course}-I/CQ;

Xét đề nghị cùa Trưởng phòng Đào tạo,

**QƯYÉT ĐỊNH:**

Điều 1. Duyệt điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp (KLTN) đại học hệ chính quy các chương trình đào tạo (CTĐT) chuân quôc tê, chât lượng cao, chuân cùa Khoa Công nghệ Thông tin (bảo vệ dợt 1 năm 2017) như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Ngành | Điều  kiện | Ghi chú |
| 1 | Khoa học Máy tính chuẩn quốc tế | 2.50 | - Điều kiện là điểm trung bình chung (ĐTBC) từ đầu khóa học đến thời điểm xét (tháng 9/2016).  - Đối với sinh viên thuộc CTĐT đạt chuẩn quốc tế, chất lượng cao phải có sổ tín chi tích lũy > 100.  - Đối với sinh viên thuộc CTĐT chuẩn phải có số tín chi tích lũy > 96. |
| 2 | Công nghệ Thông tin chất lượng cao |
| 3 | Công nghệ Thông tin chuẩn | 2.00 |
| 4 | Hệ thống thông tin chuẩn |
| 5 | Khoa học Máy tính chuẩn |

Điều 2. Duyệt danh sách sinh viên (danh sách kèm theo) đại học hệ chính quy các CTDT thuộc Khoa Công nghệ Thông tin, dù diều kiện ở Điều 1 dược làm KLTN với số lượng như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Ngành | Số lượng |
| {#units}{tt} | {unit} | {number}{/units} |
| Cộng: | | {sum} |

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính Quản trị, Dào tạo, Chủ nhiệm Khoa Công nghệ thông tin, các sinh viên có tên ở Diều 2, Thủ trường các dơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết dịnh này.

Nơi nhận: **Hiệu trưởng,**

-Như Điều 3;

-Phòng K.HTC;

-Lưu: VT, ĐT, H.5.

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ  **KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**DANH SÁCH SINH VIÊN THUỘC KHOA {UNIT}**

**LÀM KHÓA LUẬN TỐT NGHIÊP (BẢO VỆ ĐỢT {count} NĂM {year})**

**(kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐT ngày: )**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | STT | Mä sv | Họ và tên | Đơn vị | Ghi chú |
|  | {#student}{tt} | {id} | {fullname} | {unit} | {other}{/student} |